TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 21/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thạch Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phước Trinh;

2. Bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 308/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn V, sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1953 và bà Võ Thị G, sinh năm 1954; anh, chị, em ruột gồm có 05 (năm) người kể cả bị cáo; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1980 và có 02 (hai) người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/9/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1953;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số G Đường số A, Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn V bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng năm 2000, loại Heroine và ma túy đá. Nguồn ma túy, V mua của những người thanh niên chưa xác định được lai lịch. Đến khoảng tháng 9/2023, V được bạn bè ngoài xã hội giới thiệu một người thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0372.334.032 bán chất ma túy, V đã liên lạc mua chất ma túy được 02 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 16/9/2023, V mua 250.000 đồng ma túy đá và 250.000 đồng Heroine, đã sử dụng hết một mình.

Lần 2: Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 19/9/2023, V đã gọi vào số điện thoại 0372.334.032 gặp người thanh niên bán ma túy hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và 500.000 đồng H để sử dụng thì người này đồng ý bán, hẹn giao nhận tiền và ma túy ở khu vực gần Trường tiểu học T thuộc xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thỏa thuận, V điều khiển xe máy biển số 59Y2-709.49 đi từ nhà ở Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến điểm hẹn gặp người thanh niên bán ma túy. V giao số tiền 1.000.000 đồng và nhận 01 túi nylon (bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá và 01 gói nylon chứa Heroine), V cất giấu vào túi quần trước, bên trái rồi điều khiển xe về nhà.

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, Công an xã H phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C tuần tra đến trước Số nhà A đường Tỉnh lộ 8 thuộc Ấp D, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Tấn V đang điều khiển xe máy biển số 59Y2-709.49 lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước, bên trái V đang mặc có 01 túi nylon (bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa bột màu trắng). V khai nhận 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá và 01 gói nylon chứa bột màu trắng là ma túy Heroine. Công an xã H, huyện C tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ gì. Xét nghiệm chất ma túy đối với V cho kết quả dương tính.

Kết luận giám định số 10334/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m_1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3972 gam, loại Methamphetamine và bột màu trắng trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m_2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9218 gam, loại Heroine (được niêm phong trong 01 gói bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn V và hình dấu Công an xã H, huyện C).

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSCC ngày 14/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố Nguyễn Tấn V về tội "Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo; đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; giữ nguyên quan điểm truy tố; luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 2045/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu S1, số imei 1: 354402102282431, số imei 2: 354403102282439. Đây là tài sản của bị cáo V dùng để liên lạc mua chất ma túy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe máy biển số 59Y2-709.49, loại Wave Alpha, số máy: HC09E6191356, số khung: RLHHC09046Y191364. Đây là xe do ông Nguyễn Văn U (Sinh năm 1953; nơi thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) là cha của bị cáo V mua và đứng tên đăng ký sở hữu năm 2015. Ngày 19/9/2023, ông U cho bị cáo V mượn xe máy để đi mua đồ ăn, không biết việc bị cáo V sử dụng xe đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định trả cho ông Nguyễn Văn U nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về lo cho con nhỏ và cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, khi bị cáo V điều khiển xe gắn máy biển số 59Y2-709.49 đến trước nhà Số A Tỉnh lộ 8, Ấp D, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an xã H phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C kiểm tra phát hiện bị cáo có hành vi tàng trữ 01 túi nylon, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3972g, loại Methamphetamine và 01 gói nylon chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9218g, loại Heroine trong túi quần phía trước, bên trái nhằm mục đích sử dụng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tấn V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phạm tội do cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần trong công cuộc đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 2045/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu S1, số imei 1: 354402102282431, số imei 2: 354403102282439. Đây là tài sản của bị cáo V dùng để liên lạc mua chất ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (Một) xe máy biển số 59Y2-709.49, loại Wave Alpha, số máy: HC09E6191356, số khung: RLHHC09046Y191364 là tài sản của ông Nguyễn Văn U là cha của bị cáo V mua và đứng tên đăng ký sở hữu năm 2015. Ngày 19/9/2023, ông U cho bị cáo V mượn xe máy để đi mua đồ ăn, không biết việc bị cáo V sử dụng xe đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định trả cho ông Nguyễn Văn U, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo V và người sử dụng số điện thoại 0372.334.032 chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đang tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn V 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 2045/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu S1, số imei 1: 354402102282431, số imei 2: 354403102282439.

(Vật chứng được liệt kê theo Phiếu nhập kho vật chứng số 258/PNK ngày 20/11/2023 và Lệnh nhập kho vật chứng số 258/LNK-CSĐT-MT ngày 20/11/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Tấn V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thạch Vũ